

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh thông tin tàu cá tham gia thường xuyên khai thác
và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa (lần 165)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số
143/QĐ-UBND ngày 13/01/2016, Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày
14/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thường trực
Ban Chỉ đạo 48&67 tại Công văn số 3164/SNN-VP ngày 11/10/2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung thông tin của 03 tàu cá tại Biểu ban hành kèm theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 13/01/2016, Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (theo Biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, những nội dung khác của Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 13/01/2016, Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh không thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (Đ/c Hải);
- Lưu: VT, KT. Đức.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN
(Lần 165)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2188 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên chủ tàu	Xã, phường	Huyện, thị xã, thành phố	Số đăng ký (BTh)	Chiều dài Lmax (m)	Công suất (cv)	Nghề	Số thuyền viên	Ghi chú
Tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 – đợt 81									
1	Trần Đức Hạnh	Phước Lộc	La Gi	97994	15,5	340	Lưới rê	10	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Trần Đức Hạnh	Phước Lộc	La Gi	97994	15,5	444	Lưới rê	10	Điều chỉnh công suất
Tại Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011 - đợt 1									
2	Nguyễn Hạnh	Phước Hội	La Gi	99901	15,65	175	Câu	7	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Nguyễn Hạnh	Phước Hội	La Gi	99901	15,65	495	Câu	7	Điều chỉnh công suất
Tại Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 - điều chỉnh lần 163									
3	Lê Minh Hùng	Hưng Long	Phan Thiết	99849	15,9	250	Câu	10	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Lê Minh Hùng	Phước Lộc	La Gi	99849	15,9	250	Câu	10	Điều chỉnh địa chỉ